|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT VĨNH PHÚC **TRƯỜNG THPT ĐỒNG ĐẬU** -------------------- *(Đề thi có \_\_\_ trang)* | **KIỂM TRA ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2022 - 2023 MÔN: CÔNG NGHỆ 10** *Thời gian làm bài: 45 Phút (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Số báo danh: ............. | **Mã đề 001** |

**Câu 1.** Đâu không phải là ưu điểm của việc ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn giống cây trồng?

**A.** Chi phí thấp **B.** Rút ngắn thời gian chọn giống

**C.** Cây giống đồng đều **D.** Sạch bệnh

**Câu 3.** Tỷ lệ hấp thụ dinh dưỡng của cây đối với phân bón nano là bao nhiêu?

**A.** 30% **B.** 40% **C.** 90% **D.** 50%

**Câu 5.** Đâu không phải là ưu điểm của các giống lúa mới?

**A.** Cho năng suất cao

**B.** Đẻ khỏe nên cấy thưa, tiết kiệm giống và công

**C.** Có khả năng thích nghi tốt

**D.** Lá xòe rộng sang hai bên để hấp thu được nhiều ánh sánh

**Câu 8.** Giống cây trồng nào sau đây ở huyện Yên Lạc thường được thu hoạch bằng máy?

**A.** Lạc **B.** Khoai lang **C.** Dưa chuột **D.** Lúa

**Câu 10.** Đối với cây trồng ngắn ngày như cây rau cải cúc, phân vi sinh dùng để bón vào giai đoạn nào?

**A.** Bón lót trước khi trồng **B.** Bón thúc sau thu hoạch

**C.** Bón vào giai đoạn gần thu hoạch **D.** Bón trong quá trình chăm sóc

**Câu 11.** Cho biết cây chuối thường được nhân giống bằng bộ phận nào?

**A.** Hạt **B.** Chồi **C.** Bi chuối **D.** Lá

**Câu 12.** Lợi dụng các hoạt động sống của vi sinh vật để sản xuất ra loại phân bón nào?

**A.** Phân hữu cơ vi sinh **B.** Phân chậm tan có kiểm soát

**C.** Phân nano **D.** Phân hóa học

**Câu 13.** Giống lúa nào của Việt Nam được đánh giá ngon nhất thế giới năm 2019?

**A.** ST20 **B.** CT 25 **C.** CT 20 **D.** ST 25

**Câu 14.** Hiện tượng con lai có tính trạng vượt trội hơn so với bố mẹ chúng gọi là gì?

**A.** Giống siêu việt **B.** Ưu thế lai **C.** Ưu thế giống **D.** Giống tốt

**Câu 15.** Phân hữu cơ đã ủ có đặc điểm:

**A.** Màu nâu đen, dẻo dính **B.** Màu nâu hoặc đen

**C.** Màu nâu hoặc nâu đen, tơi xốp **D.** Tơi xốp

**Câu 16.** Bón phân chậm tan có thể giảm được bao nhiêu lượng phân cần bón?

**A.** 30 – 50% **B.** 40 – 50% **C.** 20 – 30% **D.** 40 – 60%

**Câu 17.** Trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ người ta không dùng loại phân bón nào sau đây?

**A.** Phân vi sinh **B.** Phân hữu cơ **C.** Phân chuồng **D.** Phân hóa học

**Câu 18.** Để sử dụng và bảo vệ đất trồng cần áp dụng biện pháp nào sau đây?

**A.** Bón phân vô cơ liên tục trong nhiều năm.

**B.** Trồng độc canh một loại cây trồng trong thời gian dài

**C.** Khai thác triệt để nguồn tài nguyên đất trồng.

**D.** Chọn cây trồng phù hợp với từng loại đất.

**Câu 19.** Phân bón tan chậm có kiểm soát thường sử dụng cho cây trồng nào sau đây?

**A.** Cây ngô **B.** Cây bưởi **C.** Cây lúa **D.** Cây phong lan

**Câu 21.** Đất xám bạc màu và đất xói mòn mạnh trơ sỏi đá ***không*** có đặc điểm nào sau đây?

**A.** Mất hẳn tầng đất mặt **B.** Đất bị chua

**C.** Nghèo chất dinh dưỡng **D.** Vi sinh vật ít, hoạt động yếu

**Câu 22.** Loại phân bón nào dưới đây dùng chủ yếu để bón thúc?

**A.** Phân đạm, kali **B.** Phân hữu cơ

**C.** Phân hữu cơ vi sinh **D.** Phân vi sinh

**Câu 23.** Hình thành giống mới từ những nguồn vật liệu đã có qua việc thay đổi vật chất di truyền trong tế bào là?

**A.** Cấy giống **B.** Chọn giống **C.** Lai giống **D.** Tạo giống

**Câu 24.** Loại phân vô cơ nào dưới đây có dạng tinh thể màu trắng?

**A.** Phân tổng hợp **B.** Phân kali **C.** Phân lân **D.** Phân đạm

**Câu 25.** Phát biểu nào sau đây ***không*** đúng khi bảo quản phân bón?

D, Phân vi sinh cần bảo quản ở nhiệt độ dưới 300

**A.** Để nới cao ráo, thoáng mát

**B.** Phân hữu cơ cần che phủ kín

**C.** Đựng phân trong các dụng cụ kim loại, đạy kín để tránh ánh sáng trực tiếp chiếu vào

**Câu 26.** Cây bông có khả năng kháng một sô sauu bộ cánh vảy, thuốc trừ cỏ được tạo ra bằng cách?

**A.** Gây đột biến gen **B.** Nuôi cấy mô **C.** Chuyển gen **D.** Đa bội thể

**Câu 27.** Trong nội dung chương trình đã học, các em học về mới loại đất?

**A.** 2 **B.** 4 **C.** 3 **D.** 5

**Câu 28.** Đâu là giá thể vô cơ?

**A.** Trấu hun **B.** Rêu than bùn

**C.** Vỏ cây thông **D.** Đá khoáng Vermiculite

**Câu 29.** Ưu điểm của chọn lọc hỗn hợp?

**A.** Phù hợp với nhiều loại cây trồng cần đánh giá về mặt di truyền

**B.** Dễ thực hiện, nhanh cho kết quả

**C.** Tạo ra nhiều sự khác biệt so với giống gốc

**D.** Hiệu quả chọn lọc cao

**Câu 30.** Phẫu diện của đất, tầng trên cùng là tầng đất mặt được kí hiệu là chữ gì?

**A.** D **B.** A **C.** B **D.** C

**Câu 31.** Trong phương pháp tạo giống bằng đột biến gen, tỉ lệ xuất hiện biến dị có lợi là bao nhiêu?

**A.** 1/1000 **B.** 1/100.000 **C.** 1/10.000 **D.** 1/1000.000

**Câu 32.** Nhược điểm chung của cả 3 loại phân bón hữu cơ vi sinh, phân bón nano và phân bón tan chậm có kiểm soát là?

**A.** Giá thành cao

**B.** Hạn sử dụng ngắn

**C.** Hiệu quả chậm

**D.** Có nguy cơ tồn dư kim loại nặng khi bón quá liều

**Câu 33.** Hai câu thơ sau nói đến sự ảnh hưởng của yếu tố gì trong trồng trọt

*Tháng chạp mà cấy mạ non*

*Thà rằng công cấy ẵm con ở nhà*

**A.** Ánh sáng **B.** Nhiệt độ **C.** Đất **D.** Nước

**Câu 34.** Đâu không phải là công nghệ hiện đại được ứng dụng trong sản xuất phân bón?

**A.** Công nghệ sản xuất phân tan chậm có kiểm soát

**B.** Công nghệ nano

**C.** Công nghệ vi sinh

**D.** Phân hóa học

**Câu 35.** Cách sử dụng phân vi sinh chủ yếu là?

**A.** Bón lót **B.** Bón lót và bón thúc

**C.** Bón thúc **D.** Bón kết hợp phân hoá học

**Câu 37. Cách sử dụng** giá thể mụn dừa để trồng rau mầm là:

**A.** Trộn mụn dừa và phân hữu cơ với tỷ lệ 2:3

**B.** Trộn mụn dừa và phân hữu cơ với tỷ lệ 7:3

**C.** Sử dụng 100% mụn dừa

**D.** Trộn mụn dừa và phân hữu cơ với tỷ lệ 1:1

**Câu 39.** Các loại cây thích hợp trồng trên đất mặn

**A.** Cây cam **B.** Cây chuối **C.** Cây cói **D.** Cây sưa

***------ HẾT ------***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 001 | 1A | 2C | 3C | 4C | 5D | 6B | A | D | B | A | B | A | D | B | C | D | D | D | D | D | A | A | D | D | C | C | B | D | B | B | C | A | B | D | A | B | C | A | C | D |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com